

Ngày 10/05/2021

**Phòng phân tích
Công ty cổ phần
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479
Fax: (84-28) 5 413 5472
Customer Service: (84-28) 5 411 8855
Call Center: (84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn
Web: www.phs.vn

Thị trường chứng khoán tiếp tục trải qua 1 tuần giao dịch giằng co đi ngang. Các chỉ số khởi sắc vào đầu tuần nhưng dần hạ nhiệt vào những ngày cuối tuần khi tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp với số ca nhiễm tăng mạnh. Mặc dù thanh khoản thị trường khá tích cực, dòng tiền lại không có sự đồng thuận khi tập trung kéo chỉ số ở một vài nhóm ngành như ngân hàng, thép, dầu khí, chứng khoán. Bên cạnh đó, tín hiệu bán ròng trở lại với lượng lớn của khối ngoại cũng phát đi tín hiệu cảnh báo rủi ro cho thị trường. Nhìn chung, thị trường có thể sẽ tiếp tục biến động tích lũy trong tuần tới và phụ thuộc phần lớn vào việc tình hình dịch bệnh có được kiểm soát tốt hay không. Do đó, các nhà đầu tư nên tận dụng những nhịp hồi để hạ dần tỷ trọng về mức an toàn và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn của các chỉ số.

Trên sàn HoSE, VN-Index chốt tuần đóng cửa nhích nhẹ lên mức 1,241.81 điểm (+0.20%). KLGD khớp lệnh bình quân mỗi phiên đạt 703.9 triệu cổ phiếu (+15.7%), tương đương 19,227 tỷ/phiên (+23.5%).

Sự phân hóa được ghi nhận khá rõ nét ở các nhóm ngành trụ cột. Dẫn dắt đà tăng điểm của chỉ số là nhóm ngân hàng với các cổ phiếu tiêu biểu như TCB (+14.8%), CTG (+7.4%), VPB (+5.1%) và HDB (+10.1%). Trong khi đó, nhóm thép cũng bật tăng đồng thuận với đầu tàu là bộ đôi HPG (+4.6%), HSG (+15.6%). Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu thực phẩm đồ uống VNM (-7.0%), SAB (-8.4%) tiếp tục chìm sâu trong sắc đỏ cân bước thị trường. Bên cạnh đó, diễn biến giá của các cổ phiếu nhóm hàng không như VJC (-4.3%), HVN (-6.2%) cũng bị tác động tiêu cực bởi tình hình dịch bệnh Covid-19 đang nóng lên trong những ngày gần đây.

Khối ngoại đảo chiều xả mạnh cổ phiếu trên sàn HoSE với giá trị 2,920.1 tỷ đồng. Trong đó, tập trung bán ròng các cổ phiếu như HPG (-900.4 tỷ), VPB (-755.8 tỷ) và VNM (-496.1 tỷ). Trái lại, những cổ phiếu được gom mua nhiều là STB (+264.0 tỷ), NVL (+168.1 tỷ) và chứng chỉ quỹ FUEVFNVD (+141.9 tỷ).

Trên sàn HNX, đà rơi của HNX-Index vẫn chưa chững lại khi có tuần giảm điểm thứ 5 liên tiếp và đóng cửa tại mức 279.86 điểm (-0.67%). KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 110.6 triệu cổ phiếu (+10.8%), tương đương 2,083 tỷ/phiên (+12.6%).

Trái ngược với diễn biến trên sàn HoSE, các cổ phiếu ngân hàng trên sàn HNX như BAB (-5.7%), SHB (-1.6%) đều lần lượt giảm điểm kéo chỉ số đi xuống. Trong khi đó, đa phần các trụ cột khác đều giữ được sắc xanh. Đặc biệt là nhóm cổ phiếu chứng khoán với nhiều cổ phiếu tăng tốt như VND (+9.1%), EVS (+13.4%), ART (+9.6%).

Khối ngoại cũng có động thái bán ròng trở lại trên sàn HNX trong tuần qua với giá trị 51.3 tỷ đồng. Những cổ phiếu bị bán ròng chủ yếu là VND (-37.0 tỷ), GLT (-20.2 tỷ) và PAN (-17.7 tỷ). Trong khi đó, PVS (+29.0 tỷ), VCS (+6.8 tỷ) và NTP (+6.7 tỷ) là những cổ phiếu được mua vào.

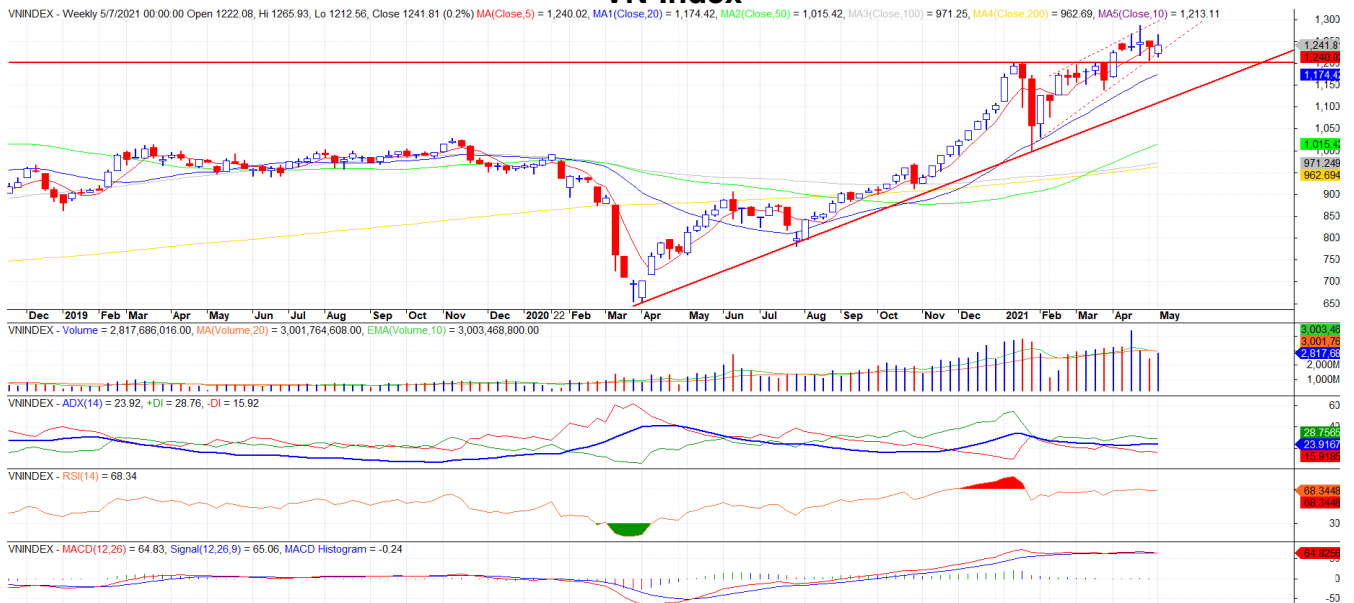
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần tăng nhẹ trở lại. Tín hiệu vẫn chưa có gì tích cực hơn khi chỉ xuất hiện một nến rút đầu, đóng cửa ở giữa chiều dài nến, chưa đủ để xác nhận nền rút chân trước đó. Nhìn sang đồ thị ngày, tín hiệu các phiên trong tuần qua cũng chỉ ở mức trung tính với phần lớn các nến đều xuất hiện bóng. Tuy vậy với bối cảnh hiện tại của chỉ số đang khá yếu, chúng tôi vẫn giữ quan điểm thận trọng về khả năng chỉ số có thể đã thiết lập đỉnh vào phiên 20/4 và hiện tại chỉ đang trong nhịp hồi phục về retest đỉnh này trước khi giảm trở lại. Trường hợp nếu tiếp tục tăng thì khả năng đà tăng sẽ yếu dần và sớm gặp áp lực quanh vùng kháng cự 1280-1300. Trường hợp nếu giảm trở lại mất vùng hỗ trợ quanh 1200 thì sẽ xác nhận tiêu cực và khả năng tiếp tục giảm về các vùng hỗ trợ thấp hơn bên dưới quanh 1150 và 1100. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần giảm điểm. Tín hiệu tuần tiếp tục xuất hiện nền Spinning với biến động vẫn tương đối thấp. Nhìn sang đồ thị ngày, chỉ số cũng chỉ có một vài phiên hồi phục yếu ớt về retest lại kháng cự quanh 290 sau tín hiệu cận cung trong tuần trước. Đây là một tín hiệu không mấy tích cực thể hiện lực cầu yếu, điều này có thể khiến chỉ số chịu rủi ro tiếp tục giảm điểm trong tuần tới. Trường hợp chỉ số không giữ được ngưỡng hỗ trợ quanh 280 (MA50 ngày) thì khả năng sẽ giảm về hỗ trợ tiếp theo quanh 260 (đáy cũ tháng 3). Nhìn chung, cả hai chỉ số đều có tín hiệu không tích cực hơn trong tuần qua. Trong bối cảnh hiện tại đang khá yếu, điều này có thể khiến các chỉ số này sớm chịu áp lực giảm trở lại. Do đó, nhà đầu tư vẫn nên cân nhắc tận dụng các phiên hồi phục yếu để hạ dần tỷ trọng, hơn là cố gắng tìm kiếm cơ hội giải ngân mới ở thời điểm hiện tại và đứng ngoài quan sát khi có tín hiệu xác nhận tiêu cực.

Tổng quan thị trường

Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 03/05	Thứ 3 04/05	Thứ 4 05/05	Thứ 5 06/05	Thứ 6 07/05	Tr. bình
HOSE		1,242.20	1,256.43	1,250.57	1,241.81	1,247.75
Thay đổi +/-		2.81	14.23	-5.86	-8.76	0.60
Thay đổi %		0.23	1.15	-0.47	-0.70	0.05
Khối lượng (tr.CP)		712.63	685.43	672.40	745.22	703.92
Giá trị (tỷ đồng)		18,791.53	19,017.46	18,027.63	21,071.67	19,227.1
Đầu tư nước ngoài		-700.10	-783.13	-1,103.76	-333.07	-730.0
HNX		277.71	280.93	281.09	279.86	279.90
Thay đổi +/-		-4.04	3.22	0.16	-1.23	-0.47
Thay đổi %		-1.43	1.16	0.06	-0.44	-0.16
Khối lượng (tr.CP)		100.55	115.03	112.01	114.82	110.60
Giá trị (tỷ đồng)		1,817.2	2,349.1	1,998.0	2,167.0	2,082.83
Đầu tư nước ngoài		-19.0	15.5	-39.9	-8.0	-12.84

VN-Index



HNX-Index



TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần
HOSE
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
DTL	18.5	18.6	24.6%
AGM	18.5	387.4	23.0%
TGG	4.4	5,213.6	16.0%
NAF	24.0	3,590.4	15.9%
HSG	36.7	70,649.1	15.6%
NKG	30.0	27,469.0	15.4%
TCB	47.1	112,416.1	14.8%
FIR	30.3	1,026.2	13.5%
TLH	17.3	14,318.0	12.7%
DGC	68.4	6,362.2	12.7%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
ABS	48.8	20.6	-25.0%
FUCVREIT	25.2	43.0	-24.8%
PXT	2.1	1,463.6	-18.0%
HOT	27.1	0.5	-17.8%
LCM	2.4	1,419.0	-16.7%
CIG	7.8	117.3	-13.3%
SJF	3.4	8,032.6	-13.3%
HQC	3.4	84,602.3	-12.6%
FTM	2.7	4,314.4	-12.5%
VPH	5.2	806.6	-11.8%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	61.5	6,936.5	5.1%
HPG	60.8	6,590.2	4.6%
TCB	47.1	5,072.0	14.8%
STB	24.0	4,606.6	0.4%
CTG	43.8	4,037.8	7.4%
MBB	31.6	3,237.5	4.1%
HSG	36.7	2,425.3	15.6%
ACB	35.2	2,393.1	1.6%
VNM	87.0	2,159.2	-7.0%
LPB	21.6	1,666.5	0.5%

HNX
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
THS	22.1	47.1	45.4%
CTC	7.3	536.4	40.4%
ECI	20.1	0.4	32.2%
HTP	23.7	283.5	25.4%
QST	12.1	0.2	21.0%
VHE	10.7	2,722.2	17.6%
GLT	29.6	857.5	17.5%
MEL	15.0	54.3	14.5%
L43	5.7	22.9	14.0%
EVS	18.6	1,912.7	13.4%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
MPT	2.0	5,977.2	-25.9%
KDM	8.1	134.2	-22.1%
SGC	73.0	0.3	-18.9%
ACM	3.2	10,733.2	-15.8%
DPC	15.0	2.4	-15.7%
TTT	47.5	1.0	-14.9%
MCO	3.6	99.5	-14.3%
CET	6.1	69.0	-14.1%
KTT	9.0	58.8	-13.5%
SAF	51.2	0.7	-12.5%

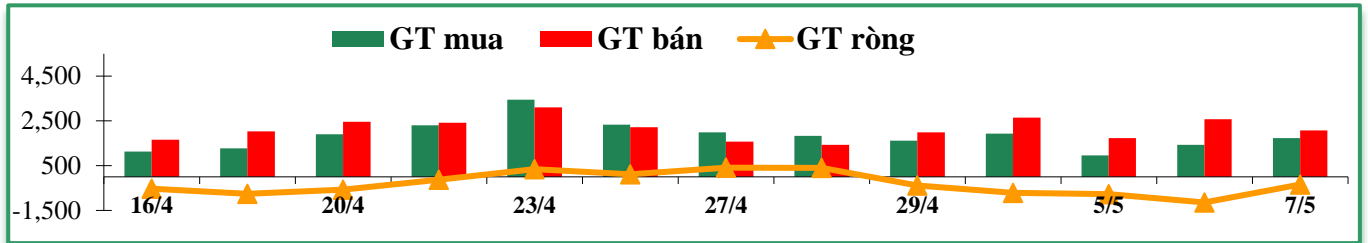
Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	24.5	2,222.2	-1.6%
VND	39.5	1,090.0	9.1%
THD	188.3	811.4	0.5%
SHS	27.6	687.2	0.7%
PVS	20.6	636.9	2.5%
NVB	16.8	402.0	-0.6%
IDC	34.3	318.8	2.4%
KLF	5.1	278.3	-7.3%
ART	9.1	227.9	9.6%
S99	22.1	141.4	-9.1%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	145.1	-15%	202.4	38%	5,988.9	-21%	8,908.9	25%	-2,920.1
HNX	3.0	-6%	5.4	120%	67.3	-49%	118.6	63%	-51.3
Tổng	148.1	-14%	207.8	39%	6056.2	-22%	9027.6	25%	-2,971.4

Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



HOSE

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
STB	24.0	264.0	0.4%
NVL	135.8	168.1	3.3%
FUEVFNVD	23.0	141.9	5.0%
HSG	36.7	132.7	15.6%
MBB	31.6	81.2	4.1%
DHC	95.7	68.7	4.9%
NKG	30.0	49.9	15.4%
OCB	23.4	46.9	-0.4%
HCM	31.8	41.3	3.4%
GMD	34.1	33.5	-0.3%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	60.8	(900.4)	4.6%
VPB	61.5	(755.8)	5.1%
VNM	87.0	(496.1)	-7.0%
KBC	36.4	(252.9)	-2.8%
VRE	31.0	(251.6)	-3.1%
VCI	63.8	(233.2)	2.7%
MSB	22.2	(207.6)	2.3%
CTG	43.8	(161.0)	7.4%
SSI	32.7	(84.7)	0.3%
PHR	50.0	(78.6)	-6.2%

HNX

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.6	29.0	2.5%
VCS	92.0	6.8	2.2%
NTP	36.0	6.7	3.3%
SHB	24.5	1.4	-1.6%
IDV	68.2	1.2	-5.9%
BAX	74.2	0.9	0.5%
CVN	9.6	0.7	-4.0%
TDN	8.8	0.6	4.8%
SCI	43.3	0.6	-4.0%
APS	10.0	0.5	-2.9%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VND	39.5	(37.0)	9.1%
GLT	29.6	(20.2)	17.5%
PAN	24.8	(17.7)	-2.7%
NVB	16.8	(8.3)	-0.6%
SHS	27.6	(5.1)	0.7%
NRC	20.8	(4.0)	-5.0%
KLF	5.1	(1.7)	-7.3%
PPS	9.6	(1.2)	-1.0%
PVC	9.5	(0.9)	-2.1%
IDJ	14.1	(0.9)	-5.4%

Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,

N04 Hoàng Đạo Thúy, Quận Cầu

Giấy, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,

127 Lò Đúc, Quận Hai Bà

Trung, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà

Ruby,

81-83-83B-85 Hàm Nghi,

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,

Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912